TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2025/DS-ST
Ngày: 25-4-2025
V/v tranh chấp Hợp đồng cầm cố tài sản + mượn tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Thắm
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Huỳnh Hoàng Khởi
Ông Ngô Hoàng Sơn

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Chưởng **-** Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 689/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2024, về việc "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 561/2024/QĐXXST-DS, ngày 23/12/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần SAWAD TCN.

Địa chỉ: Số 128 đường Ng, Phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Hồ Ngọc Q, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 35, L, khóm 6, phường 6, thành phố C (có mặt).

Bị đơn: Bà Tô Thị Kiều D, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 150, Tr, khóm 5, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần SAWAD TCN - Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Hồ Ngọc Quận trình bày:

Ngày 29/6/2020, bị đơn bà Tô Thị Kiều D có ký hợp đồng cầm cố tài sản với nguyên đơn là Công ty Cổ phần SAWAD TCN, theo Hợp đồng số: CMM200601030NA14X, có nội dung bà Tô Thị Kiều D cầm cố tài sản là:

01 xe môtô hai bánh BKS 69C1-333.56;
Loại xe: Airblade 125cc Fi;
Số khung: 461XEY341067;
Số máy: F46E-5041110;

Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 030917, do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 10/6/2014;

Số tiền cầm cố: 14.100.000 đồng (mười bốn triệu, một trăm nghìn đồng);

Thời hạn cầm cố: 06 tháng, từ ngày 29/6/2022.

Cùng ngày ký hợp đồng cầm cố nói trên, do có nhu cầu đi lại nên bị đơn có ký "Giấy mượn xe" với nguyên đơn để mượn lại chiếc xe nói trên. Thời gian mượn từ 29/6/2020 đến 29/7/2020.

Từ ngày ký kết hợp đồng đến nay, bị đơn chỉ thanh toán cho nguyên đơn được số tiền 2.787.476 đồng. Xe môtô hai bánh BKS 69C1-333.56 hiện do bị đơn quản lý, còn Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 030917 hiện do nguyên đơn quản lý.

Nay nguyên đơn chỉ yêu cầu một mình bị đơn bà Tô Thị Kiều D thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền cầm cố xe còn thiếu là 19.443.000 đồng. Trong đó, tiền gốc là 12.032.000 đồng, tiền lãi là 7.411.000 đồng, theo Hợp đồng số: CMM200601030NA14X, ngày 29/6/2020.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả xe, trả tiền thuê xe hoặc yêu cầu nào khác.

Bị đơn bà Tô Thị Kiều D vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến gửi Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn bà Tô Thị Kiều D vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy: Vào ngày 29/6/2020, bị đơn bà Tô Thị Kiều D có ký hợp đồng cầm cố tài sản với nguyên đơn là Công ty Cổ phần SAWAD TCN, theo Hợp đồng số: CMM200601030NA14X. Cùng

ngày, bị đơn có ký "Giấy mượn xe" để mượn lại chiếc xe nói trên là có thực tế xảy ra.

[3] Nguyên đơn xác định, hiện xe môtô hai bánh BKS 69C1-333.56 do bị đơn quản lý, sử dụng, còn Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 030917 hiện do nguyên đơn quản lý. Bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền 2.787.476 đồng. Hiện còn thiếu tổng số tiền là 19.443.000 đồng. Do đó, nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền còn thiếu nói trên.

[4] Đối với bị đơn, đã được Tòa án tống đạt, niêm yết các thông báo, văn bản tố tụng hợp lệ. Bị đơn biết được nội dung khởi kiện của nguyên đơn, nhưng vắng mặt, không có văn bản nêu ý kiến phản đối gửi Tòa án. Nay nguyên đơn xác định yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn tổng số tiền cầm cố xe còn thiếu 19.443.000 đồng, xét yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[5] Do buộc bị đơn trả tiền cho nguyên đơn, nên cần buộc nguyên đơn trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 030917, do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 10/6/2014 cho bị đơn là phù hợp.

[6] Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều: 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 309, 494 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty Cổ phần SAWAD TCN về việc buộc bị đơn bà Tô Thị Kiều D thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền cầm cố xe còn thiếu là 19.443.000 đồng (mười chín triệu, bốn trăm bốn mươi ba nghìn đồng). Trong đó, tiền gốc là 12.032.000 đồng, tiền lãi là 7.411.000 đồng, theo Hợp đồng số CMM200601030NA14X, ngày 29/6/2020.

Buộc nguyên đơn trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 030917, do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 10/6/2014 cho bị đơn bà Tô Thị Kiều D.

Án phí dân sự sơ thẩm nguyên đơn không phải nộp. Ngày 23/10/2024, nguyên đơn có nộp tạm ứng án phí số tiền 1.111.000 đồng, theo Biên lai thu số 0009538, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được nhận lại.

Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải nộp 972.000 đồng (chưa nộp).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành xong khoản tiền nói trên, thì người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thắm